

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày: 13- 11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Sơn.
2. Ông Dương Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Tú–Thư ký Tòa án

- Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Tài– Kiểm sát viên

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:52/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn H, sinh năm 1969 tại huyện P, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số Khu phố 3, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre. Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn G và bà: Đinh Thị L; Bị cáo có 02 người chị (lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1967); Có vợ nhưng đã ly hôn; có 01 người con (sinh năm 2003). Tiền án: Không có; Tiền sự: Có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPVPHC ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Trưởng Công an huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29 tháng 4 năm 2020 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Thị Bé T; Sinh năm 1980 tại huyện GT, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số ấp TH A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Huỳnh Văn G và bà Lê Thị K; Bị cáo có 09 anh chị em (lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1993); có chồng nhưng đã ly hôn; có 03 người con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005). Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18 tháng 6 năm 2020 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Văn K; Sinh năm 1980 tại huyện P, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 3/1, ấp Giao Lợi, xã Giao Thạnh, huyện P, tỉnh Bến Tre. Nghề nghiệp: Nuôi thủy sản; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn Tời và bà Mai Thị Rõ; Bị cáo có 07 anh chị em (lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1984); có vợ tên Võ Thị Nhung (sinh năm 1984); có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012). Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18 tháng 6 năm 2020 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn D; Sinh năm 1980 tại huyện P, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số ấp TQ B, xã BT, huyện P, tỉnh Bến Tre. Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông: Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Lệ S. Bị cáo có 02 anh em (lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1983); có vợ tên Phạm Thị Trúc L (sinh năm 1981); có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015). Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18 tháng 6 năm 2020 đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Nguyễn Văn P (Nguyễn Văn T), sinh năm 1972; Nơi cư trú: ấp TQ A, xã B T, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- Hồ Thị Ngọc A, sinh năm 1947; Nơi cư trú: ấp TQ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- Bà Đoàn Thị B, sinh năm 1947; Nơi cư trú: ấp TQ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nên vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 28 tháng 01 năm 2020, Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm pháp quả tang Trần Văn K, Lê Văn H, Huỳnh Thị Bé T và Nguyễn Văn D đang đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài mậu binh (bình xập xám) được Ta bằng tiền tại khu vực thềm ba cửa chính nhà trên của bà Hồ Thị Ngọc A (sinh năm 1947; mẹ vợ của Trần Văn K) ở ấp Thạnh Quý, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre Tại hiện trường trên chiếu bạc, trước mặt từng người chơi bài, cơ quan Công an đã T giữ tổng số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng); 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá (trong đó có 02 bộ đã qua sử dụng; 02 bộ còn mới, chưa mở ra sử dụng). Ngoài ra, cơ quan Công an còn T giữ trên người của những

người có mặt ở hiện trường gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5S của bà Huỳnh Thị Bé T; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen của ông Nguyễn Văn D; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) trên người của ông Nguyễn Văn P (tên gọi khác: Nguyễn Văn Trường; sinh năm 1972; nơi cư trú: ấp Thạnh Quí A, xã Bình Thạnh, huyện P, tỉnh Bến Tre).

Khi bắt quả tang và quá trình điều tra, Lê Văn H, Huỳnh Thị Bé T, Nguyễn Văn D và Trần Văn K thừa nhận tham gia đánh bạc được Ta bằng tiền bằng hình thức đánh bài mậu binh (binh xập xám), quy định mỗi người thắng – Ta nhau 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng)/01 ván bài và thay phiên nhau chia bài; không có người T tiền xâu, không có người làm cái. Cụ thể: Có 04 tụ bài chơi với nhau, thay phiên nhau chia bài theo vòng. Nếu thắng cả 03 người thì 03 người Ta mỗi người chung 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), tổng cộng được 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nếu thắng 02 người và Ta 01 người thì thắng được 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), nếu thắng 01 người, Ta 02 người thì Ta 50.000 đồng; Ta cả 03 người thì Ta 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Trường hợp có 01 người thắng trắng (còn gọi là mậu binh thắng trắng) thì 03 người còn lại mỗi người chung cho người thắng trắng 50.000 đồng. Trường hợp có 02 người thắng trắng thì 02 người còn lại bình với nhau, tụ nào thắng thì chung 50.000 đồng, tụ nào Ta thì chung 150.000 đồng, 02 tụ thắng trắng mỗi tụ được 100.000 đồng; nếu trong 02 tụ thắng trắng có 01 người chia bài thì người đó thắng được 150.000 đồng, tụ thắng trắng còn lại được 50.000 đồng. Trường hợp có 03 tụ thắng trắng thì tụ còn lại Ta 150.000 đồng, mỗi tụ thắng trắng được 50.000 đồng; nếu trong 03 tụ thắng trắng có 01 tụ chia bài thì tụ đó sẽ thắng được 150.000 đồng, 02 tụ thắng trắng còn lại huê nhau. Tất cả chơi khoảng 08 đến 10 bàn thì bị Công an thị trấn P phát hiện lập biên bản. D khai nhận đã mang theo 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng), Khánh mang theo 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng), T mang theo 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) và H mang theo 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc. Số tiền mang theo đánh bạc đều được để trên chiếu bạc nên khi bị phát hiện, bắt quả tang nằm trong số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng) bị T giữ nhưng sau các ván bài có thắng có Ta nên không biết mỗi người có được bao nhiêu tiền trong số tiền bị T giữ nêu trên. Ngoài ra, khi lấy hết số tiền trong túi ra để trước mặt dùng vào việc đánh bạc, mỗi bên không tự kiểm điểm lại số tiền của mình và cũng không kiểm điểm số tiền của nhau nên không biết chính xác là mình đã bỏ ra bao nhiêu tiền để đánh bạc. Riêng ông Nguyễn Văn P không tham gia chơi mà chỉ ngồi xem.

Ngày 28 tháng 01 năm 2020, Công an thị trấn P đã trả lại cho bà Huỳnh Thị Bé T 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5S; trả cho ông Nguyễn Văn D 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và trả cho ông Nguyễn Văn P 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS, ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố các bị cáo: Lê Văn H, Huỳnh Thị Bé T, Trần Văn K, Nguyễn Văn

D đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn H, Huỳnh Thị Bé T, Trần Văn K, Nguyễn Văn D đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị phạt tiền bị cáo Lê Văn H từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị phạt tiền bị cáo Huỳnh Thị Bé T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị phạt tiền bị cáo Trần Văn K 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn D 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và biên lai T tiền số 0003267 ngày 02/10/2020 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2020 như sau:

- Tịch T sung vào ngân sách nhà nước: số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm ngàn đồng) theo biên lai T tiền số 0003267 ngày 02/10/2020.

- Tịch T tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá, trong đó có: 02 bộ còn mới chưa qua sử dụng, 02 bộ đã qua sử dụng.

Ngày 28 tháng 01 năm 2020, Công an thị trấn P đã trả lại cho Huỳnh Thị Bé T 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5S; trả cho Nguyễn Văn D 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và trả cho Nguyễn Văn P 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Bị cáo T, bị cáo D và ông Phước đã nhận lại đủ các tài sản nêu trên, không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với bà Hồ Thị Ngọc A, tuy các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà của bà Anh nhưng bà Anh không biết các bị cáo đánh bạc được Ta bằng tiền và ông Nguyễn Văn P có mặt khi bắt quả tang nhưng không tham gia đặt cược mà chỉ ngồi xem nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Lê Văn H, Huỳnh Thị Bé T, Trần Văn K và Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo; thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật đồng thời các bị cáo có lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã mô tả và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác T thập được có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản phạm pháp quả tang.
- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 28 tháng 01 năm 2020, tại nhà của bà Hồ Thị Ngọc A. Huỳnh Thị Bé T rủ Lê Văn H, Trần Văn K và Nguyễn Văn D chơi đánh bạc bằng hình thức đánh bài mậu binh (bình xập xám) được Ta bằng tiền. Đến 10 giờ 50 phút ngày cùng ngày, Công an thị trấn P đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và T giữ trên chiếu bạc, tổng số tiền 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng) và 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá.

[3] Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được Ta bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội hiện nay đang có chiều hướng gia tăng, là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, bị pháp luật ngăn cấm nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Các bị cáo trực tiếp sát phạt nhau, chiếm đoạt tài sản của nhau một cách bất hợp pháp, thể hiện sự xem thường pháp luật, coi thường giá trị sức lao động của con người. Các bị cáo

là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của các bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Lê Văn H là giáo viên được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục; bị cáo Trần Văn K có bà ngoại là bà Trần Thị D được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, có cậu ruột là ông Mai Văn Ng và Mai Văn L là Liệt sỹ, cha là ông Trần Văn Tời được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì do đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo H và Khánh được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo T, Khánh và D có nhân thân tốt, trình độ văn hóa thấp nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế nên mức hình phạt của các bị cáo là ngang nhau. Bị cáo H có nhân thân không tốt, cụ thể: ngày 13 tháng 3 năm 2019 bị cáo bị Trưởng Công an huyện P, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPVPHC ngày 13 tháng 3 năm 2019 nhưng bị cáo không sửa đổi mà lại tiếp tục phạm tội nên hình phạt của bị cáo H sẽ cao hơn bị cáo T, Khánh và D.

Căn cứ vào tính chất và mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo, cần thiết phải xử phạt thật nghiêm đối với các bị cáo. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó không cần áp dụng hình phù tù mà áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo một khoản tiền sung vào công quỹ nhà nước cũng đủ sức răn đe giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[8] Do các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về áp dụng các biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và biên lai T tiền số 0003267 ngày 02/10/2020 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2020 như sau:

- Tịch T sung vào ngân sách nhà nước: số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm ngàn đồng) theo biên lai T tiền số 0003267 ngày 02/10/2020.

- Tịch T tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá, trong đó có: 02 bộ còn mới chưa qua sử dụng, 02 bộ đã qua sử dụng.

[10] Ngày 28 tháng 01 năm 2020, Công an thị trấn P đã trả lại cho Huỳnh Thị Bé T 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5S; trả cho Nguyễn Văn D 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và trả cho Nguyễn Văn P 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Bị cáo T, bị cáo D và ông Phước đã nhận lại đủ các tài sản nêu trên, không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[11] Đối với bà Hồ Thị Ngọc A, tuy các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà của bà Anh nhưng bà Anh không biết các bị cáo đánh bạc được Ta bằng tiền và ông Nguyễn Văn P có mặt khi bắt quả tang nhưng không tham gia đặt cược mà chỉ ngồi xem nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.

[12] Đề nghị của của đại D Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Huỳnh Thị Bé T, Trần Văn K và Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Văn H số tiền 35.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Bé T số tiền 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn K số tiền 20.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

2. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về áp dụng các biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKS ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và

biên lai T tiền số 0003267 ngày 02/10/2020 và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2020 như sau:

- Tịch T sung vào ngân sách nhà nước: số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm ngàn đồng) theo biên lai T tiền số 0003267 ngày 02/10/2020.

- Tịch T tiêu hủy: 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá, trong đó có: 02 bộ còn mới chưa qua sử dụng, 02 bộ đã qua sử dụng.

4. Ngày 28 tháng 01 năm 2020, Công an thị trấn P đã trả lại cho Huỳnh Thị Bé T 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5S; trả cho Nguyễn Văn D 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và trả cho Nguyễn Văn P 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen và 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Bị cáo T, bị cáo D và ông Phước đã nhận lại đủ các tài sản nêu trên, không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

5. Đối với bà Hồ Thị Ngọc A, tuy các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại nhà của bà Anh nhưng bà Anh không biết các bị cáo đánh bạc được Ta bằng tiền và ông Nguyễn Văn P có mặt khi bắt quả tang nhưng không tham gia đặt cược mà chỉ ngồi xem nên không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự.

8. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc các bị cáo Lê Văn H, Huỳnh Thị Bé T, Trần Văn K và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện P;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện P;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Vân